

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 336/2017/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 29 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN T TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA T
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 414/2017/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Mai Văn T, sinh năm 1993.

Bị đơn: Phạm Thị T, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc T tình ly hôn và thỏa T của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự T tình ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn kể 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thảo T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự T tình ly hôn giữa: anh Mai Văn T và chị Phạm Thị T.

2. Công nhận sự thỏa T của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Hai bên thỏa T:

Anh Mai Văn T được quyền nuôi con Mai Thị Như Q, sinh ngày 04/11/2011 sau khi ly hôn (hiện con đang sống với anh T).

Anh Mai Văn T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Mai Văn T và các thành viên trong gia đình anh T không được cản trở chị T trong quá trình thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Anh Mai Văn T và chị Phạm Thị T mỗi người nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh T tự nguyện nộp thay 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho T.

Số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp 300.000 đồng ngày 12/12/2017 theo biên lai thu số 12480 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C được chuyển thành án phí anh T phải nộp.

Anh Mai Văn T được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thiêm